

Bài báo nghiên cứu

VẬN DỤNG LÝ THUYẾT ĐỘC GIẢ-PHẢN HỒI TRONG ĐÁNH GIÁ QUÁ TRÌNH TIẾP NHẬN TÁC PHẨM CẢI BIÊN Ở HỌC SINH TRUNG HỌC PHỔ THÔNG (TRƯỜNG HỢP MỘ ĐƠM ĐÓM)

Huỳnh Thị Tuyết Ngân, Trần Trọng Đoàn, Nguyễn Phúc Duyệt*, Phan Thu Vân

Trường Đại học Sư phạm Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam

*Tác giả liên hệ: Nguyễn Phúc Duyệt – Email: npduyet.spv@gmail.com

Ngày nhận bài: 08-4-2025; ngày nhận bài sửa: 21-4-2025; ngày duyệt đăng: 27-5-2025

TÓM TẮT

Trong bối cảnh nền văn hóa đại chúng phát triển mạnh mẽ, các tác phẩm điện ảnh được cải biên từ tác phẩm văn học đang trở thành xu hướng phổ biến và có sức ảnh hưởng rộng rãi đến quá trình tiếp nhận ở học sinh trung học phổ thông (THPT). Lý thuyết Độc giả-phản hồi của Rosenblatt nhấn mạnh vai trò kiến tạo ý nghĩa của người đọc, đặt nền tảng cho việc đánh giá quá trình tiếp nhận văn bản theo hướng chủ động và cá nhân hóa. Vì vậy, thông qua việc áp dụng lý thuyết Độc giả-phản hồi của Rosenblatt trong việc đánh giá quá trình tiếp nhận tác phẩm cải biên *Một đốm đỏ* ở học sinh THPT, bài viết hướng đến mục tiêu đề xuất các nguyên tắc và bảng câu hỏi đánh giá nhằm đảm bảo tính khách quan, khoa học và khơi gợi được sự chủ động của học sinh trong quá trình tương tác với tác phẩm cải biên *Một đốm đỏ*. Đặc biệt, trong bối cảnh giáo dục hiện nay, việc khuyến khích học sinh không chỉ tiếp nhận thụ động mà còn chủ động tương tác, phản biện và lí giải tác phẩm bằng quan điểm cá nhân là một yêu cầu quan trọng để phát triển năng lực theo Chương trình giáo dục phổ thông 2018 của Việt Nam.

Từ khóa: tác phẩm cải biên; *Một đốm đỏ*; Louise Rosenblatt; lý thuyết Độc giả-phản hồi

1. Giới thiệu

Louise Rosenblatt (1904-2005) là một nhà phê bình văn học người Mỹ và cũng là nhà nghiên cứu giảng dạy nổi tiếng với lý thuyết Độc giả-phản hồi (Reader-response Theory). Các công trình nghiên cứu chính của Rosenblatt có thể kể đến như *Văn học như một sự khám phá* (Literature as Exploration, 1938), *Người đọc, Văn bản, Thi ca: lý thuyết tương tác của tác phẩm văn học* (The Reader, the Text, the Poem: The Transactional Theory of the Literary Work, 1978)... Lý thuyết Độc giả-phản hồi do Louise Rosenblatt đề xuất mang đến một góc nhìn mới trong việc đánh giá tiếp nhận văn học. Thay vì coi ý nghĩa của tác phẩm là cố định, Rosenblatt nhấn mạnh vai trò của người đọc trong việc kiến tạo ý nghĩa cho văn bản. Theo

Cite this article as: Huynh, T. T. N., Tran, T. D., Nguyen, P. D., & Phan, T. V. (2025). Applying reader-response theory to evaluate high school students' reception of a film adaptation: A case study of *Grave of the Fireflies*. *Ho Chi Minh City University of Education Journal of Science*, 22(5), 921-933. [https://doi.org/10.54607/hcmue.js.22.5.4865\(2025\)](https://doi.org/10.54607/hcmue.js.22.5.4865(2025))

bà, quá trình đọc không chỉ là hành động tiếp thu thông tin một chiều mà là sự tương tác giữa người đọc và văn bản. Độc giả có thể có những phản ứng khác nhau tùy vào nền tảng văn hóa, kinh nghiệm cá nhân và cách tiếp cận tác phẩm. Điều này đặc biệt quan trọng khi áp dụng vào việc nghiên cứu vấn đề tiếp nhận tác phẩm cải biên, vì hình thức chuyển thể luôn mang đến sự khác biệt so với văn bản văn học, đòi hỏi người đọc cần so sánh, đánh giá và tự hình thành quan điểm của riêng mình về tác phẩm.

Việc vận dụng lí thuyết của Rosenblatt để đánh giá quá trình tiếp nhận tác phẩm cải biên ở học sinh THPT không chỉ giúp hiểu rõ hơn về quá trình học sinh cảm thụ văn bản điện ảnh mà còn tạo điều kiện để học sinh phát triển năng lực đọc hiểu và tư duy phân tích. Thông qua quá trình tiếp xúc với văn bản, học sinh không chỉ đánh giá tác phẩm dựa trên nội dung mà còn dựa trên trải nghiệm cá nhân để phân tích và lí giải văn bản. Đồng thời, việc đánh giá dựa trên phản hồi của độc giả cũng giúp các nhà giáo dục có cách tiếp cận linh hoạt hơn về khả năng cảm thụ văn bản của từng cá nhân. Tuy nhiên, quá trình vận dụng lí thuyết Độc giả-phản hồi trong đánh giá tiếp nhận tác phẩm cải biên vẫn còn nhiều thách thức, đặc biệt trong việc xây dựng tiêu chí đánh giá phù hợp và đảm bảo tính khách quan trong giáo dục. Vì vậy, nghiên cứu về vấn đề này là cần thiết nhằm đề xuất các phương pháp giảng dạy và đánh giá hiệu quả, giúp học sinh THPT không chỉ hiểu sâu sắc hơn về văn học mà còn phát triển kĩ năng tư duy và sáng tạo trong tiếp nhận nghệ thuật nói chung.

Bên cạnh đó, xuất phát từ bối cảnh nghiên cứu liên ngành, Chương trình giáo dục phổ thông môn Ngữ văn năm 2018 đã đưa chuyên đề *Tìm hiểu về một tác phẩm nghệ thuật chuyển thể từ văn học* vào chương trình giảng dạy. Năm học 2024-2025 cũng là năm đầu tiên triển khai giảng dạy chuyên đề này trong chương trình môn Ngữ văn lớp 12. Việc đưa chuyên đề này vào giảng dạy tại trường phổ thông không chỉ phù hợp với bối cảnh nghiên cứu thực tế, mà còn là sự chuẩn bị kiến thức cho “công chúng thế hệ sau” nâng cao tầm đón nhận trong quá trình trải nghiệm văn bản. Do đó, việc đánh giá quá trình tiếp nhận tác phẩm cải biên ở học sinh THPT không chỉ đưa ra cái nhìn khái quát về tình hình tiếp nhận tác phẩm cải biên của học sinh hiện nay mà còn phục vụ cho quá trình giảng dạy chuyên đề này tại các trường THPT trong tương lai.

2. Nội dung nghiên cứu

2.1. Mục đích, đối tượng, phạm vi và phương pháp nghiên cứu

Mục đích của nghiên cứu này là đề xuất hướng vận dụng lí thuyết Độc giả-phản hồi của Rosenblatt vào quá trình đánh giá vấn đề tiếp nhận tác phẩm cải biên ở học sinh THPT. Đối tượng nghiên cứu là những nguyên tắc và quy trình xây dựng bảng hỏi nhằm đánh giá quá trình tiếp nhận tác phẩm cải biên ở học sinh THPT thông qua trường hợp tác phẩm cải biên *Mộ đom đóm* của đạo diễn Takahata Isao. Về phạm vi nghiên cứu lí thuyết, đề tài nghiên cứu các khái niệm then chốt trong lí thuyết Độc giả-phản hồi của Rosenblatt như hai hình thức đọc thẩm mĩ và đọc trù xuất, khái niệm “tương tạo” (transaction).

2.2. *Kết quả và thảo luận*

2.2.1. *Khái quát lí thuyết Độc giả-phản hồi của Louise Rosenblatt*

- *Khái quát về Văn bản (The Text), Thi ca (The Poem) và hai hình thức đọc từ lí thuyết Độc giả-phản hồi của Rosenblatt*

Theo Rosenblatt, *Văn bản (The Text)* không đơn thuần là một tập hợp các kí tự in trên giấy mà mang tính năng sản, chứa đựng vô số khả thể về mặt ý nghĩa. Khi chưa có sự tiếp nhận từ người đọc, văn bản vẫn tồn tại nhưng chưa thực sự trở thành một tác phẩm văn học hoàn chỉnh. Để biến văn bản thành một thực thể có ý nghĩa, cần đến sự tham gia tích cực của người đọc trong quá trình tiếp nhận. *Thi ca (The Poem)* trong quan điểm của Rosenblatt không chỉ giới hạn trong thơ ca mà còn là một trạng thái của văn bản khi được đọc và cảm thụ. Khi một cá nhân tiếp xúc với văn bản, họ huy động kinh nghiệm, cảm xúc và tri thức cá nhân để xây dựng ý nghĩa của tác phẩm. Chính khoảnh khắc tương tác này tạo nên *thi ca* – một thực thể sinh động, không lặp lại hoàn toàn trong mỗi lần đọc. Bên cạnh đó, Rosenblatt đề cập đến sự cân bằng giữa tính ràng buộc và tính mở của văn bản. *Văn bản* trong quan điểm của Rosenblatt vừa có tính ràng buộc (constraint) vừa có tính mở (openness). Tính ràng buộc thể hiện qua các yếu tố như ngữ pháp, cấu trúc và hệ thống kí hiệu có sẵn trong văn bản, giúp định hướng cách hiểu của độc giả trong một phạm vi nhất định. Tuy nhiên, văn bản cũng mang tính mở vì không thể kiểm soát tuyệt đối cách mà từng cá nhân tiếp nhận nó. Chính sự mở này cho phép mỗi lần đọc trở thành một trải nghiệm độc đáo, không hoàn toàn giống nhau dù là cùng một văn bản. Trong đó, Rosenblatt viết: “Văn bản định hình và giới hạn phạm vi diễn giải, đồng thời để ngỏ không gian cho sự đóng góp tích cực của độc giả” (Rosenblatt, 1978, p.15). Như vậy, dù văn bản đóng vai trò như một khuôn mẫu ban đầu, nhưng ý nghĩa cuối cùng vẫn phụ thuộc vào cách người đọc tiếp cận, kết nối và diễn giải nó.

Một trong những khái niệm quan trọng khác của Rosenblatt nhằm phục vụ cho việc đánh giá quá trình tiếp nhận tác phẩm cải biên ở học sinh THPT là sự phân loại quá trình đọc thành hai hình thức chính: *đọc trù xuất (Afferent reading)* và *đọc thẩm mĩ (Aesthetic reading)*. Cách phân chia này phản ánh hai cách tiếp cận khác nhau đối với một văn bản cụ thể: *đọc trù xuất (Afferent reading)* tập trung vào việc rút ra thông tin hoặc dữ liệu quan trọng; *đọc thẩm mĩ (Aesthetic reading)* nhấn mạnh vào trải nghiệm cá nhân của người đọc. Đọc thẩm mĩ đòi hỏi sự nhập thân, nơi người đọc có thể tưởng tượng mình là một phần của tác phẩm, cảm nhận nhịp điệu của câu chữ và hồi tưởng lại những kí ức, cảm xúc cá nhân gắn với văn bản. Điều này tạo ra một trải nghiệm văn học độc đáo và mang tính chủ quan.

Tuy nhiên, Rosenblatt không xem hai cách đọc này là đối lập hoàn toàn mà cho rằng chúng có thể đan xen liên tục. Khi đọc một tác phẩm văn học, người đọc có thể bắt đầu bằng việc thu thập thông tin (đọc trù xuất) để hiểu cốt truyện, sau đó chuyển sang đắm mình trong tác phẩm (đọc thẩm mĩ) để cảm nhận sâu sắc hơn. Ngược lại, trong lúc đang thưởng thức tác phẩm, người đọc cũng có thể dừng lại để ghi chú những câu chữ đặc sắc và quay trở lại với việc trích xuất thông tin. Hai hình thức đọc này không chỉ áp dụng cho văn học

mà còn có giá trị trong việc tiếp nhận tác phẩm cải biên như điện ảnh. Khi xem một bộ phim cải biên từ tác phẩm văn học, khán giả có thể vừa phân tích các yếu tố nội dung, so sánh với nguyên tác (đọc trừu xuất), vừa hòa mình vào câu chuyện, cảm nhận hình ảnh, âm thanh, diễn xuất (đọc thẩm mỹ). Điều này tạo cơ sở cho việc nghiên cứu cơ sở và mục tiêu học sinh tiếp nhận và phản hồi với tác phẩm cải biên.

Nhìn chung, lí thuyết Độc giả-phản hồi của Rosenblatt mang đến một cách tiếp cận linh hoạt, nhấn mạnh sự tham gia tích cực của người đọc trong quá trình tạo sinh ý nghĩa của văn bản. Khi người đọc tiếp xúc với văn bản, họ không chỉ giải mã nội dung có sẵn mà còn kiến tạo một tác phẩm trong tưởng tượng – điều mà Rosenblatt gọi là thi ca. Điều này mở ra những ứng dụng rộng rãi trong nghiên cứu tiếp nhận văn học, đặc biệt là trong việc đánh giá phản hồi của độc giả đối với các tác phẩm cải biên, nơi mối quan hệ giữa tác phẩm văn học và tác phẩm cải biên có thể được xem xét dưới lăng kính của sự tương tác và tái kiến tạo ý nghĩa. Nhờ nhấn mạnh vào sự chủ động của người đọc, lí thuyết Độc giả-phản hồi của Rosenblatt không chỉ có giá trị trong nghiên cứu văn học mà còn có thể mở rộng sang lĩnh vực điện ảnh và các tác phẩm cải biên. Điện ảnh, dù có sự khác biệt về phương tiện truyền đạt, vẫn là một hình thức tự sự (narrative form), nơi khán giả tiếp nhận và tạo ra ý nghĩa từ một hệ thống các kí hiệu, bao gồm ngôn ngữ, ánh sáng, hình ảnh, âm thanh... Cũng giống như khi đọc một văn bản văn học, mỗi khán giả khi xem một bộ phim cải biên đều có một trải nghiệm riêng và chịu sự chi phối bởi kinh nghiệm sống, bối cảnh văn hóa và tâm lí cá nhân. Dựa trên khung lí thuyết của Rosenblatt, việc nghiên cứu cách thức học sinh THPT tiếp nhận và phản hồi một tác phẩm cải biên như *Một đom đóm* nhằm đánh giá khả năng và mức độ tương tác của học sinh với tác phẩm cải biên là khả thi.

• *Đặc điểm của quá trình đọc tương tạo nhìn từ lí thuyết Độc giả-phản hồi của Rosenblatt*

Trong công trình nghiên cứu *Văn học như một sự khám phá* (Literature as Exploration, 1938), trọng tâm của lí thuyết Độc giả-phản hồi của Rosenblatt nằm ở khái niệm “*tương tạo*” (transaction) thể hiện sự cộng hưởng giữa người đọc và văn bản trong một quá trình mang tính động. Khái niệm *tương tạo* (transaction) nhấn mạnh rằng quá trình tiếp nhận văn bản không phải là một hành động thụ động, nơi ý nghĩa được cố định sẵn trong văn bản và người đọc chỉ cần giải mã, mà thay vào đó, đây là một quá trình kiến tạo ý nghĩa liên tục giữa văn bản và người đọc. Để làm sáng rõ khái niệm *tương tạo*, bà nhấn mạnh tới sự khác biệt giữa *tương tác* (interaction) và *tương tạo* (transaction). Nếu *tương tác* (interaction) mang hàm ý một mối quan hệ tương tác hai chiều nhưng vẫn giữ nguyên sự tách biệt giữa văn bản và người đọc thì *tương tạo* (transaction) nhấn mạnh rằng trong quá trình đọc, cả văn bản và người đọc đều bị biến đổi – ý nghĩa không tồn tại cố định trong văn bản, cũng không hoàn toàn do người đọc áp đặt, mà là sản phẩm của sự cộng hưởng giữa cả hai. Thí nghiệm của Rosenblatt, trong đó bà yêu cầu người đọc phản hồi ngay lập tức sau khi tiếp xúc với một văn bản không có thông tin về tác giả hay tác phẩm, đã giúp bà chứng minh được rằng

mỗi người đọc có một cách tiếp nhận khác nhau. Điều này cho thấy sự hình thành ý nghĩa của một tác phẩm không chỉ phụ thuộc vào văn bản mà còn bị chi phối bởi bối cảnh, thời gian, không gian và đặc điểm cá nhân (trải nghiệm, nền tảng văn hóa, cảm xúc, v.v...) của người đọc.

Khi nghiên cứu tiếp nhận tác phẩm (bao gồm cả tác phẩm cải biên), cần xem xét không chỉ nghĩa của văn bản, mà còn quá trình tạo nghĩa của người đọc. Để đánh giá diễn giải của người tiếp nhận, cần áp dụng nguyên tắc “*khẳng định có cơ sở*” (*warranted assertibility*) – diễn giải hợp lý phải có bằng chứng rõ ràng, phù hợp với văn bản và cộng hưởng với trải nghiệm người đọc. Trong nghiên cứu tiếp nhận phim cải biên, cần tránh cực đoan hóa giữa việc yêu cầu phim phải trung thành tuyệt đối với tác phẩm gốc và việc cho phép mọi suy diễn tùy tiện. Nhìn chung, tương tạo là một quá trình linh hoạt, trong đó người đọc và văn bản cùng nhau tạo ra ý nghĩa mà không có một sự áp đặt tuyệt đối từ một phía nào.

2.2.2. Vận dụng lí thuyết Độc giả-phản hồi của Louise Rosenblatt trong đề xuất nguyên tắc và biện pháp đánh giá quá trình tiếp nhận tác phẩm cải biên ở học sinh THPT (Trường hợp Mộ đom đóm)

- *Các nguyên tắc đánh giá quá trình tiếp nhận tác phẩm cải biên từ lí thuyết Độc giả-phản hồi của Rosenblatt*

Dựa trên nền tảng lí thuyết Độc giả-phản hồi của Louise Rosenblatt, việc nghiên cứu tiếp nhận tác phẩm cải biên cần được xây dựng dựa trên những nguyên tắc quan trọng nhằm đảm bảo tính khoa học, khách quan và khuyến khích sự đa dạng trong diễn giải. Dưới đây là ba nguyên tắc cơ bản được chúng tôi đề xuất để vận dụng lí thuyết này vào nghiên cứu tiếp nhận tác phẩm cải biên ở học sinh THPT. Ngoài ra, bài viết trình bày, lí giải sự liên kết giữa khung lí thuyết liên quan tới tiếp nhận văn học từ lí thuyết Độc giả-phản hồi của Louise Rosenblatt và những nguyên tắc được đề xuất trong đánh giá quá trình tiếp nhận tác phẩm cải biên ở học sinh THPT.

Nguyên tắc đầu tiên là tôn trọng tính tương tạo giữa khán giả và tác phẩm cải biên. Theo Rosenblatt, tác phẩm không tồn tại như một thực thể cố định mà được hình thành thông qua quá trình tương tác giữa người đọc và văn bản: “Văn bản có thể tạo ra khoảnh khắc nhận thức cân bằng, một trải nghiệm thẩm mỹ hoàn chỉnh. Nhưng nó sẽ không phải là kết quả của sự thụ động ở phía người đọc; trải nghiệm văn học được diễn đạt như một sự tương tạo giữa người đọc và văn bản” (Rosenblatt, 2014, p.14). Vì vậy, khi áp dụng vào nghiên cứu tác phẩm cải biên, nguyên tắc này nhấn mạnh rằng ý nghĩa của một tác phẩm cải biên không chỉ nằm trong nội dung của nó mà còn được kiến tạo qua sự tiếp nhận của khán giả. Người đánh giá cần tôn trọng và khuyến khích những diễn giải và cảm nhận cá nhân của học sinh. Việc tôn trọng sự tương tạo giúp học sinh hiểu rằng không có một cách tiếp nhận duy nhất, mà nghệ thuật luôn là một cuộc đối thoại mở.

Với nguyên tắc đầu tiên, người đánh giá còn cần chú ý tới việc thừa nhận sự đa dạng và biến đổi của diễn giải. Rosenblatt nhấn mạnh rằng mỗi cá nhân tiếp nhận tác phẩm dựa

trên nền tảng tri thức, kinh nghiệm và bối cảnh cá nhân của họ. Do vậy, cần tránh cách tiếp cận áp đặt một cách hiểu duy nhất. Thay vào đó, đánh giá nên khuyến khích sự phong phú trong phản hồi của khán giả, thừa nhận rằng cách diễn giải về một bộ phim có thể thay đổi tùy vào thời điểm, không gian văn hóa và đặc điểm cá nhân của người xem. Việc đánh giá quá trình tiếp nhận tác phẩm cải biên theo lý thuyết Độc giả-phản hồi của Rosenblatt không tập trung vào việc tìm một câu trả lời “đúng” duy nhất mà xem xét quá trình học sinh tương tác và kiến tạo ý nghĩa từ tác phẩm. Biện pháp đánh giá cần khuyến khích sự đa dạng trong phản hồi, chú ý tới quá trình thay đổi về mặt nhận thức đối với tác phẩm, tôn trọng sự thay đổi trong trải nghiệm cá nhân và thúc đẩy học sinh sáng tạo trong tiếp nhận tác phẩm.

Bảng 1. Bảng tiêu chí đánh giá sự thay đổi ở học sinh THPT trong vấn đề tiếp nhận tác phẩm cải biên (giai đoạn trước, trong và sau khi tiếp nhận)

Tiêu chí	Trước khi tiếp nhận	Trong khi tiếp nhận	Sau khi tiếp nhận	Công cụ đánh giá	Mức độ đánh giá
Cảm xúc cá nhân	Tập trung khai thác phản ứng ban đầu của học sinh đối với tác phẩm cải biên (thích, không thích, tò mò, bất ngờ...).	Tập trung khai thác sự thay đổi về mặt cảm xúc của học sinh đối với tác phẩm cải biên. Nếu có, cần xem xét cảm xúc của học sinh thay đổi như thế nào.	Tập trung khai thác cảm xúc cuối cùng của học sinh sau khi xem xong tác phẩm. Chú ý tới sự trưởng thành hay khác biệt so với cảm xúc trước và trong khi tiếp nhận.	Phiếu khảo sát, phỏng vấn sâu, câu trả lời ngắn.	Thang đo Likert (1-5 điểm), phân tích định tính (mô tả chi tiết cảm xúc).
Cách lí giải ý nghĩa tác phẩm	Tập trung khai thác sự đánh giá ban đầu của học sinh về tác phẩm (thông qua nhan đề, trailer, nhạc phim...).	Tập trung khai thác sự bổ sung hoặc điều chỉnh cách hiểu của học sinh trong quá trình tiếp nhận. Những yếu tố nào của tác phẩm cải biên đã làm thay đổi cách hiểu của học sinh về ý nghĩa tác phẩm?	Tập trung khai thác kết luận hoặc quan điểm mới về tác phẩm cải biên ở học sinh.	Câu trả lời ngắn, phỏng vấn sâu	Phân tích nội dung (mức độ sâu sắc, tính logic), đánh giá khả năng lập luận.
So sánh với tác phẩm văn học	Tập trung khai thác việc nhận diện những điểm khác biệt với tác phẩm văn học ở học sinh.	Tập trung khai thác những đánh giá, phản hồi về sự hợp lí trong sự thay đổi của tác phẩm cải biên ở học sinh.	Tập trung khai thác quan điểm cá nhân của học sinh về sự thành công hoặc hạn chế của tác phẩm cải biên.	Câu trả lời ngắn, phỏng vấn sâu	Đánh giá khả năng so sánh, phân tích và đánh giá sự tương đồng và khác biệt giữa tác phẩm văn học và tác phẩm cải biên

Nguyên tắc thứ hai là xây dựng tiêu chí đánh giá phản hồi khán giả dựa trên nguyên tắc “khẳng định có cơ sở” (warranted assertibility). Mặc dù lý thuyết Độc giả-phản hồi đề cao sự tự do diễn giải, Rosenblatt cũng nhấn mạnh rằng không phải mọi cách hiểu đều có giá trị như nhau. Một diễn giải hợp lý phải có cơ sở từ các bằng chứng trong tác phẩm và phù hợp với logic nội tại của nó. Khi nghiên cứu tiếp nhận tác phẩm cải biên, việc đánh giá phản hồi của khán giả cần dựa trên nguyên tắc này, đảm bảo rằng những cảm nhận hoặc phê bình được đưa ra có sự liên kết chặt chẽ với đặc điểm của bộ phim, không rơi vào chủ quan hóa cực đoan hoặc diễn giải xa rời văn bản gốc. Để đảm bảo rằng quá trình này không hoàn toàn chủ quan, cần có những tiêu chí đánh giá phản hồi của người đọc. “Khẳng định có cơ sở” có nghĩa là mọi nhận định về tác phẩm đều cần được hỗ trợ bởi các bằng chứng rõ ràng, thay vì chỉ là cảm nhận chủ quan không có căn cứ.

Bảng 2. Tiêu chí đánh giá tính khách quan của quá trình diễn giải tác phẩm cải biên ở học sinh THPT

Tiêu chí	Nội dung đánh giá	Công cụ đánh giá	Mức độ đánh giá
Mức độ liên kết với văn bản	1. Học sinh có trích dẫn hoặc đề cập đến những chi tiết cụ thể trong tác phẩm để hỗ trợ lập luận của mình hay không? 2. Các trích dẫn có được sử dụng đúng ngữ cảnh và phù hợp với luận điểm không? 3. Học sinh có giải thích được mối quan hệ giữa các chi tiết được trích dẫn và luận điểm của mình không?	Bài viết phân tích, câu trả lời ngắn	Sử dụng thang đo bao gồm 5 mức độ đánh giá: - Xuất sắc: Trích dẫn chính xác, sử dụng đúng ngữ cảnh, giải thích rõ ràng mối quan hệ. - Tốt: Trích dẫn chính xác, sử dụng đúng ngữ cảnh, giải thích được mối quan hệ. - Khá: Trích dẫn chính xác, nhưng sử dụng chưa hoàn toàn đúng ngữ cảnh hoặc giải thích chưa rõ ràng. - Trung bình: Trích dẫn chưa chính xác hoặc sử dụng sai ngữ cảnh, giải thích không rõ ràng. - Yếu: Không trích dẫn hoặc trích dẫn không liên quan.
Tính hợp lý của diễn giải	1. Diễn giải của học sinh có phù hợp với logic của văn bản không, hay chỉ đơn thuần là suy đoán không có căn cứ? 2. Học sinh có xem xét các khía cạnh khác nhau của tác phẩm trước khi đưa ra diễn giải không?	Bài viết phân tích, câu trả lời dài...	Sử dụng thang đo bao gồm 5 mức độ đánh giá: - Xuất sắc: Lập luận logic, nhất quán, có căn cứ, xem xét nhiều khía cạnh. - Tốt: Lập luận logic, nhất quán, có căn cứ. - Khá: Lập luận có logic, nhưng chưa nhất quán hoặc thiếu căn cứ. - Trung bình: Lập luận thiếu logic, thiếu căn cứ hoặc không nhất quán. - Yếu: Không đưa ra được lập luận hoặc lập luận không liên quan.

So sánh giữa tác phẩm văn học và tác phẩm cải biên	1. Học sinh có chỉ ra được từ 2-3 điểm khác biệt quan trọng giữa tác phẩm văn học và tác phẩm cải biên không? 2. Học sinh có giải thích được lí do và mục đích của những khác biệt đó một cách thuyết phục không? 3. Học sinh có đánh giá được sự thành công hoặc hạn chế của việc cải biên không?	Bài viết so sánh, đánh giá so sánh.	Sử dụng thang đo bao gồm 5 mức độ đánh giá: - Xuất sắc: So sánh chi tiết, giải thích thuyết phục, đánh giá sâu sắc. - Tốt: So sánh chi tiết, giải thích thuyết phục. - Khá: So sánh được một số điểm khác biệt, giải thích chưa đầy đủ. - Trung bình: So sánh được ít điểm khác biệt, giải thích không rõ ràng. - Yếu: Không so sánh được hoặc so sánh không liên quan.
--	---	-------------------------------------	--

Nguyên tắc thứ ba là kết hợp phương pháp nghiên cứu định tính và định lượng trong khảo sát tiếp nhận. Việc tiếp nhận tác phẩm cải biên có thể được nghiên cứu thông qua các phương pháp định tính như phỏng vấn sâu, phân tích nội dung phản hồi của khán giả trên các nền tảng truyền thông, hoặc khảo sát nhận định cá nhân về bộ phim. Đồng thời, nghiên cứu cũng có thể áp dụng phương pháp định lượng như thống kê dữ liệu đánh giá từ các trang phim, khảo sát ý kiến của các nhóm khán giả khác nhau để làm rõ xu hướng tiếp nhận. Rosenblatt cũng khẳng định rằng việc đọc không phải là hoàn toàn chủ quan, mà vẫn bị ảnh hưởng bởi những khuôn mẫu ngôn ngữ, văn hóa và xã hội. Điều này cho thấy người đánh giá có thể tìm thấy những điểm chung, xu hướng chung trong phản hồi của người đọc, cho phép việc áp dụng nghiên cứu định lượng để đo lường mức độ phổ biến của các cách tiếp nhận khác nhau đối với một tác phẩm cải biên. Sự kết hợp giữa định tính và định lượng sẽ mang lại cái nhìn toàn diện hơn về cách tác phẩm cải biên được tiếp nhận và diễn giải trong cộng đồng khán giả. Với phương pháp định tính, cần xây dựng bộ câu hỏi phỏng vấn sâu để tìm hiểu cảm nhận cá nhân của học sinh về tác phẩm cải biên cũng như phân tích bài viết phản hồi để khám phá cách học sinh xây dựng ý nghĩa qua quá trình đọc. Hoặc người đánh giá có thể khuyến khích học sinh xây dựng nhật kí đọc để theo dõi sự thay đổi trong suy nghĩ và cảm xúc của học sinh qua từng giai đoạn tiếp nhận. Với phương pháp định lượng, người đánh giá có thể khảo sát bằng bảng hỏi để đo lường tỉ lệ học sinh có phản ứng cảm xúc mạnh mẽ (đọc thấm mĩ) so với học sinh tập trung vào thông tin (đọc trừu xuất). Từ đó, người đánh giá thống kê các mô hình phản hồi phổ biến để xác định xu hướng chung trong tiếp nhận tác phẩm.

Từ các nguyên tắc trên, chúng tôi đề xuất bảng tóm tắt và khái quát hóa quan điểm và nguyên tắc đánh giá quá trình tiếp nhận tác phẩm cải biên ở học sinh THPT từ lí thuyết Đọc giả-phản hồi của Louise Rosenblatt:

Bảng 3. *Quan điểm và nguyên tắc đánh giá quá trình tiếp nhận tác phẩm cải biên ở học sinh THPT từ lý thuyết Độc giả-phản hồi của Louise Rosenblatt*

Quan điểm của Rosenblatt	Nguyên tắc
Tác phẩm không tồn tại như một thực thể cố định mà được hình thành thông qua quá trình tương tác giữa người đọc và văn bản. Mỗi cá nhân tiếp nhận tác phẩm dựa trên nền tảng tri thức, kinh nghiệm và bối cảnh cá nhân.	Tôn trọng tính tương tạo giữa người tiếp nhận và tác phẩm cải biên. Thừa nhận sự đa dạng và biến đổi của quá trình diễn giải văn bản trong từng mốc thời gian, không gian khác nhau và đánh giá phản hồi của người đọc cần đặt trong bối cảnh cụ thể, bao gồm yếu tố văn hóa, xã hội và mục đích tiếp nhận.
Một diễn giải hợp lý phải có cơ sở từ các bằng chứng trong tác phẩm và phù hợp với logic nội tại của nó.	Xây dựng tiêu chí đánh giá phản hồi khán giả dựa trên nguyên tắc “khẳng định có cơ sở”.
Mỗi người đọc sẽ có một cách diễn giải tác phẩm khác nhau do bị chi phối bởi kinh nghiệm sống, kiến thức nền, cảm xúc và bối cảnh cá nhân.	Kết hợp phương pháp nghiên cứu định tính và định lượng trong khảo sát tiếp nhận.

• *Vận dụng các nguyên tắc và biện pháp để xây dựng bảng câu hỏi đánh giá quá trình tiếp nhận tác phẩm cải biên ở học sinh THPT (trường hợp Mộ đom đóm)*

Trong nghiên cứu này, chúng tôi lựa chọn tác phẩm *Mộ đom đóm* làm đối tượng để xây dựng bảng hỏi. So với các tác phẩm cải biên khác, cải biên văn học thành phim hoạt hình sẽ tiếp cận được với đại đa số khán giả ở mọi lứa tuổi. Nếu tác phẩm văn học *Mộ đom đóm* của Nosaka Akiyuki giành được giải thưởng Naoki cho tác phẩm văn học được yêu thích (1967), thì bộ phim của đạo diễn Takahata Isao cũng đã chiến thắng tại hạng mục Giải thưởng của Ban giám khảo hoạt hình dành cho phim hoạt hình hay nhất tại Liên hoan phim thiếu nhi quốc tế Chicago năm 1994. Nhìn chung, *Mộ đom đóm* là một tác phẩm phản ánh một cách rõ nét những hậu quả của chiến tranh qua góc nhìn của trẻ em và có sức tác động mạnh mẽ đến nhận thức của học sinh THPT về vấn đề chiến tranh và hòa bình. Lựa chọn đối tượng người xem chủ yếu là trẻ em và thanh thiếu niên, *Mộ đom đóm* là một trường hợp phù hợp để khảo sát đối tượng tiếp nhận là học sinh THPT.

Từ các nguyên tắc và biện pháp đã đề xuất, chúng tôi tiến hành xây dựng bảng câu hỏi dùng để đánh giá quá trình tiếp nhận tác phẩm cải biên ở học sinh THPT như sau:

Bảng 4. Bảng câu hỏi đánh giá quá trình tiếp nhận tác phẩm cải biên ở học sinh THPT (trường hợp Mộ đom đóm)

Nguyên tắc	Tiêu chí đánh giá	Câu hỏi	Hình thức trả lời
Tôn trọng tính tương tạo giữa người tiếp nhận và tác phẩm cải biên.	Mức độ hứng thú	1. Em hứng thú khi được xem tác phẩm cải biên “Mộ đom đóm” của đạo diễn Takahata Isao. 2. Em hứng thú với việc đọc tác phẩm “Mộ đom đóm” của nhà văn Nosaka Akiyuki. 3. Em hứng thú với tác phẩm cải biên “Mộ đom đóm” và mong được giải đáp một số yếu tố trước khi xem (nhân đề, tên tác giả, poster phim, trailer...) 4. Em có hứng thú trong việc giải mã, diễn giải ý nghĩa của tác phẩm cải biên “Mộ đom đóm”. 5. Em mong muốn xem những tác phẩm cải biên khác có đề tài, chủ đề tương tự hoặc có cùng tác giả.	Học sinh chọn một trong năm mức độ của thang đo Likert: 1. Hoàn toàn không đồng ý 2. Không đồng ý 3. Bình thường 4. Đồng ý 5. Hoàn toàn đồng ý
	Thái độ tiếp nhận	1. Em chủ động tìm hiểu tác phẩm văn học “Mộ đom đóm” trước khi xem tác phẩm cải biên cùng tên. 2. Em chủ động tìm hiểu các yếu tố liên quan đến tác phẩm cải biên “Mộ đom đóm” (đạo diễn, nhà sản xuất, trailer, nội dung phim...) 3. Em tích cực tham gia thảo luận về tác phẩm cải biên “Mộ đom đóm” với bạn bè, người thân... sau khi xem phim.	Học sinh chọn một trong bốn mức độ của thang đo Likert: 1. Rất thường xuyên 2. Thường xuyên 3. Thỉnh thoảng 4. Không bao giờ
	Mục đích đọc	Mục đích tiếp cận tác phẩm cải biên của em là gì? A. Đáp ứng yêu cầu kiểm tra, thi cử cho chuyên đề “Tìm hiểu về một tác phẩm nghệ thuật được chuyển thể từ tác phẩm văn học” trong Chuyên đề Ngữ văn 12. B. Hiểu được phương thức cải biên từ tác phẩm văn học sang điện ảnh. C. Trải nghiệm thế giới nghệ thuật trong tác phẩm cải biên. D. Thỏa mãn niềm đam mê, sự yêu thích đối với tác phẩm cải biên. E. Ý kiến khác.	Học sinh có thể lựa chọn nhiều câu trả lời tùy theo mục đích cá nhân và điền vào phần tự luận bên dưới.

		Mục đích quan trọng nhất trong số các mục đích trên là gì?	Học sinh điền A,B,C,D hoặc ý kiến cá nhân vào phần tự luận bên dưới.
		Em có mong đợi gì về mặt nội dung hoặc nghệ thuật ở tác phẩm cải biên “Mộ đom đóm”?	Học sinh điền câu trả lời theo nhu cầu cá nhân vào phần tự luận bên dưới.
Thừa nhận sự đa dạng và biến đổi của quá trình diễn giải văn bản trong từng mốc thời gian, không gian khác nhau và đánh giá phản hồi của người đọc cần đặt trong bối cảnh cụ thể, bao gồm yếu tố văn hóa, xã hội và mục đích tiếp nhận.	Trải nghiệm cá nhân	Những trải nghiệm nào của bản thân khiến em đồng cảm với nhân vật trong tác phẩm cải biên “Mộ đom đóm”? (ảnh hưởng của các yếu tố cá nhân như gia đình, trải nghiệm quá khứ, kiến thức đã có... đến quá trình tiếp nhận tác phẩm của em)	Học sinh điền câu trả lời theo trải nghiệm cá nhân vào phần tự luận bên dưới.
	Ấn tượng của học sinh	1. Em ấn tượng nhất với chi tiết/hình ảnh nào trong tác phẩm văn học “Mộ đom đóm”? Vì sao? 2. Em ấn tượng nhất với chi tiết/hình ảnh nào trong tác phẩm cải biên “Mộ đom đóm”? Vì sao? 3. Em có nhận ra điểm khác biệt nào giữa tác phẩm văn học và tác phẩm cải biên “Mộ đom đóm” không? Dựa vào đâu mà em nhận ra sự khác biệt đó? Sự khác biệt đó có ý nghĩa gì?	Học sinh điền câu trả lời theo hiểu biết cá nhân vào phần tự luận bên dưới.
Xây dựng tiêu chí đánh giá phản hồi khán giả dựa trên nguyên tắc “khẳng định có cơ sở”.	Bài học	Theo em, thông điệp mà bộ phim “Mộ đom đóm” đem đến cho người xem là gì? Vì sao em lại nhận ra được thông điệp đó?	Học sinh điền câu trả lời theo hiểu biết cá nhân vào phần tự luận bên dưới.

Kết hợp phương pháp nghiên cứu định tính và định lượng trong khảo sát tiếp nhận.	Mức độ hài lòng với bộ phim cải biên từ tác phẩm hài lòng “Mộ đom đóm” không?	Học sinh chọn một trong ba mức độ của thang đo Likert: 1. Hoàn toàn hài lòng 2. Tương đối hài lòng 3. Chưa hài lòng
	Khả năng tiếp nhận và mức độ sáng tạo	Nếu em chỉ cảm thấy tương đối hài lòng hoặc chưa hài lòng khi xem bộ phim cải biên “Mộ đom đóm”, trả lời theo hiểu em nghĩ điểm nào bộ phim có thể làm tốt hơn để đáp ứng được mong đợi của mình? Vì sao em lại nghĩ như thế?

3. Kết luận

Lí thuyết Độc giả-phản hồi cung cấp một nền tảng quan trọng cho việc nghiên cứu cách khán giả tiếp nhận tác phẩm cải biên, nhấn mạnh vai trò của trải nghiệm cá nhân và sự tương tác giữa khán giả với tác phẩm. Việc vận dụng lí thuyết này đòi hỏi sự tôn trọng tính chủ quan của người xem nhưng đồng thời cũng cần đảm bảo các diễn giải có cơ sở.

Việc sử dụng ba nguyên tắc có thể giúp chuẩn hóa cách thu thập dữ liệu từ học sinh, từ đó đưa ra những nhận định chính xác về mức độ tiếp nhận tác phẩm cải biên. Bên cạnh đó, thay vì đánh giá theo một khuôn mẫu cố định, bảng tiêu chí công nhận sự đa dạng trong cách tiếp nhận của học sinh, giúp khuyến khích các quan điểm cá nhân và cách lí giải tác phẩm khác nhau. Các nguyên tắc và bảng tiêu chí mà chúng tôi đề xuất không chỉ áp dụng cho việc đánh giá quá trình tiếp nhận tác phẩm cải biên *Mộ đom đóm* mà còn có thể điều chỉnh để nghiên cứu các tác phẩm cải biên khác và đối tượng nghiên cứu có thể được mở rộng sang các nhóm người tiếp nhận khác bên cạnh học sinh THPT. Trong tương lai, việc vận dụng lí thuyết Độc giả-phản hồi của Rosenblatt vào chương trình giáo dục cũng cần được nghiên cứu sâu hơn nhằm nâng cao hiệu quả dạy học môn Ngữ văn nhằm đáp ứng Chương trình giáo dục phổ thông 2018 của Việt Nam.

- ❖ **Tuyên bố về quyền lợi:** Các tác giả xác nhận hoàn toàn không có xung đột về quyền lợi.
- ❖ **Lời cảm ơn:** Nghiên cứu này được tài trợ bởi Nguồn ngân sách khoa học và công nghệ Trường Đại học Sư phạm Thành phố Hồ Chí Minh trong đề tài nghiên cứu khoa học của sinh viên năm học 2024-2025.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- Probst, R. (1987). *Transactional Theory in the Teaching of Literature* (ED 284 247). ERIC. Retrieved from <https://files.eric.ed.gov/fulltext/ED284274.pdf>
- Rosenblatt, L. M. (1986). The Aesthetic Transaction. *Journal of Aesthetic Education*, 20(4), 122-128.
- Rosenblatt, L. M. (1978). *The Reader, the Text, the Poem: The Transactional Theory of the Literary Work*. Southern Illinois University Press.
- Rosenblatt, L. M. (2014). *Literature as Exploration*. Modern Language Association.

**APPLYING READER-RESPONSE THEORY TO EVALUATE HIGH SCHOOL STUDENTS' RECEPTION OF A FILM ADAPTATION:
A CASE STUDY OF GRAVE OF THE FIREFLIES**

Huynh Thi Tuyet Ngan, Tran Trong Doan, Nguyen Phuc Duyet*, Phan Thu Van

Ho Chi Minh City University of Education, Vietnam

**Corresponding Author: Nguyen Phuc Duyet – Email: npduyet.spv@gmail.com*

Received: April 08, 2025; Revised: April 21, 2025; Accepted: May 27, 2025

ABSTRACT

*In the context of the rapid development of popular culture, literary adaptations have become a prevalent trend, significantly shaping the reception process among high school students. Louise Rosenblatt's Reader-Response theory, which emphasizes the reader's active role in constructing meaning, lays the foundation for evaluating textual reception in an active and personalized manner. This article applies Rosenblatt's Theory to assess the high school students' reception of the film adaptation *Grave of the Fireflies*. This article aims to propose evaluation principles and questionnaires that balance objectivity and scientific rigor while promoting student engagement. Moreover, in the current educational landscape, it is essential to cultivate students' ability not only to receive content passively but also to actively interpret, critique, and engage with texts from their perspectives, skills that align with the competency-based approach of the 2018 Literature Curriculum.*

Keywords: film adaptation; *Grave of the Fireflies*; Louise Rosenblatt; Reader-response theory